

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TAM BÌNH  
TỈNH VINH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2020/QĐST– HNGĐ

Tam Bình, ngày 31 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 565/2019/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Thạch Thị L, sinh năm 1985

Nơi ĐKKHKT: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh Phan Hoàng N, sinh năm 1979

Nơi ĐKKHKT cuối cùng: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ liên lạc: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Thạch Thị L và anh Phan Hoàng N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh N đồng ý giao hai con chung tên Thạch Thị Nh, sinh ngày 22/6/2005 và Phan Thị Nh1, sinh ngày 28/4/2010 cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị L không yêu cầu anh Nhã cấp dưỡng nuôi con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.

Anh N không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đến thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Thạch Thị L và anh Phan Hoàng N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Thạch Thị L và anh Phan Hoàng N thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nên không đặt ra để xem xét giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Thạch Thị L phải nộp 75.000<sup>d</sup> (Bảy mươi lăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long. Tuy nhiên chị Thạch Thị L là đồng bào dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn giảm nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì chị Thạch Thị L thuộc trường hợp miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Anh Phan Hoàng N phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc xin ly hôn bằng số tiền là 75.000<sup>d</sup> (Bảy mươi lăm ngàn đồng), nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh VL;
- VKSND huyện TB;
- Chi cục THADS huyện TB;
- Đường sự;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tuyết Sương**

